

C.TY CP SADICO CẦN THƠ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 113 / SADICO.2019

Cần Thơ, ngày 10 tháng 09 năm 2019

V/v CBTT tài liệu

DHĐCĐ bất thường lần 2 năm 2019

Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước
Sở Giao Dịch Chứng Khoán Hà nội

1. Tên Công ty : **Công Ty Cổ Phần SADICO Cần Thơ**
2. Mã chứng khoán : **SDG.**
3. Địa chỉ trụ sở chính : 366E Cách Mạng Tháng Tám, Phường Bùi Hữu Nghĩa, Quận Bình Thủy, Thành Phố Cần Thơ.
4. Điện thoại : 0292 3884354 Fax : 0292 3821141
5. Người thực hiện công bố thông tin : Ông Mai Công Toàn
6. Nội dung của thông tin công bố :

- Tài liệu Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2019.

7. Địa chỉ website đăng tải toàn bộ nội dung thông tin công bố
www.sadico.com.vn

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật.

Nơi nhận:

- Như trên
- Website Công Ty
- Lưu: HC ,PTCKTTK



CHỦ TỊCH HĐQT

Mai Công Toàn



THƯ MỜI

Ơ

THAM DỰ

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG LẦN 2

NĂM 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ

Cần Thơ, ngày 25/9/2019

**CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG
CỔ ĐÔNG BẮT THƯỜNG LẦN 2 NĂM 2019**



08h30 – 09h00 : Đón tiếp Cổ đông
09h00 – 12h00 : Đại hội

I/ KHAI MẠC ĐẠI HỘI: 09h00 – 09h15

- 1- Báo cáo kết quả kiểm tra tỷ lệ cổ đông tham dự Đại hội.
- 2- Tuyên bố lý do – Giới thiệu đại biểu và thành phần tham dự.
- 3- Giới thiệu và thông qua:
 - Nội quy làm việc tại Đại hội đồng cổ đông
 - Chương trình Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2019
 - Thành phần: Ban Chủ tọa, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu
- 4- Phát biểu khai mạc Đại hội.

II/ NỘI DUNG ĐẠI HỘI: 09h15 – 11h45

- 1- Thông qua các tờ trình:
 - Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT – ông Nguyễn Phú Thọ theo Đơn từ nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT.
 - Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ tại khoản 4 Điều 2 từ “Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty” thành “Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Công ty”.
 - Tờ trình Đại hội đồng cổ đông thông qua ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty.
 - 2- Đại hội biểu quyết thông qua các tờ trình.
- III/ KẾT THÚC ĐẠI HỘI: 11h45 – 12h00**
- Thông qua Biên bản họp và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2019.
 - Phát biểu tổng kết Đại hội.

** Ghi chú: Để thuận tiện cho công tác tổ chức, Quý Cổ đông vui lòng gửi phiếu đăng ký tham dự đại hội, giấy ủy quyền cho người khác tham dự đại hội và về Công ty trước ngày 22/9/2019 qua phòng HC-TTC Công ty.*

Xin liên hệ Mrs Thủy 0919 462 509, Mrs Huyền 0784 141 600)

**TY CỔ PHẦN
SADICO CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Cần Thơ, ngày 10 tháng 9 năm 2019

THƯ MỜI

**THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẮT THƯỜNG LẦN 2
NĂM 2019**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2014 và Điều lệ Công ty Cổ phần SADICO Cần Thơ.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần SADICO Cần Thơ

Trân trọng kính mời: **QUÝ CỔ ĐÔNG** đến tham dự Đại hội Đồng Cổ đông bất thường lần 2 năm 2019:

*** Thời gian:** Lúc 09 giờ 00 phút, Thứ 4, ngày 25/9/2019

*** Địa điểm:** Hội trường Công ty cổ phần SADICO Cần Thơ

(366E Đường CMT8, P. Bùi Hữu Nghĩa, Q. Bình Thủy, TP Cần Thơ)

Sự hiện diện của **Quý Cổ đông** sẽ góp phần cho Đại hội thành công tốt đẹp.



**QUY CHẾ BẦU CỬ BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG LẦN 2 NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ**

I. Mục tiêu:

- Đảm bảo tuân thủ pháp luật và Điều lệ Công ty (quy định tại khoản 3 Điều 21 điều lệ Công ty ban hành ngày 13/6/2019)
- Đảm bảo nguyên tắc công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông Công ty;
- Đảm bảo tính tập trung, ổn định tổ chức của phiên họp Đại hội đồng cổ đông.

2. Nguyên tắc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HDQT):

- Việc biểu quyết bầu bổ sung thành viên HDQT được thực hiện bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu.
- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu bầu tương ứng với số cổ phần sở hữu, đại diện nhân với số thành viên được bầu vào thành viên HDQT.
- Mỗi cổ đông được phát một tờ phiếu bầu HDQT. Tổng số phiếu bầu HDQT bằng số cổ phần sở hữu hoặc số cổ phần được ủy quyền nhân với 01 (một).
- Phiếu bầu do Ban Tổ chức phát hành, được in sẵn, có đóng dấu của Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ. Nguyên tắc ghi phiếu bầu: họ và tên của các ứng cử viên để bầu vào thành viên HDQT. Danh sách ứng cử viên HDQT được xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.
- Cổ đông, đại diện cổ đông khi được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại số cổ phần, tổng số phiếu bầu ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay tại thời điểm nhận phiếu.
- Trên mỗi tờ phiếu bầu HDQT, cổ đông được lựa chọn tối đa 01 (một) ứng cử viên HDQT.
- Cổ đông bầu HDQT bằng cách điền số phiếu bầu tương ứng cho ứng cử viên HDQT sao cho tổng số phiếu bầu HDQT trên mỗi tờ phiếu bầu không lớn hơn số cổ phần sở hữu hoặc số cổ phần được ủy quyền nhân với 01 (một).
- Phương thức bầu cử:
Cổ đông có quyền:
 - + Dồn toàn bộ số phiếu của mình cho một ứng cử viên.
 - + Chia số phiếu bầu cho các ứng viên theo tỷ lệ do cổ đông lựa chọn đảm bảo tổng số phiếu bầu cho các ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng số phiếu bầu có quyền biểu quyết của cổ đông đó.
- Những phiếu bầu cử sau đây là không hợp lệ:
 - + Không phải là phiếu bầu do Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ phát;

- + Phiếu không có dấu của Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ;
- + Tổng số phiếu bầu HĐQT lớn hơn số phiếu được quyền bầu quy định tại Quy chế này;
- + Phiếu ghi thêm tên người ngoài vào danh sách ứng cử viên đã được ĐHCĐ thông qua;
- + Phiếu bầu không ký, ghi rõ họ tên;
- Trong trường hợp có sự lựa chọn nhầm lẫn, cổ đông có thể liên hệ với Ban Tổ chức để xin cấp lại phiếu bầu cử mới và phải nộp lại phiếu cũ. Việc đổi lại phiếu bầu mới do nhầm lẫn chỉ được chấp thuận trước khi Ban Kiểm phiếu công bố kết quả kiểm phiếu bầu cử.

3. Nguyên tắc lựa chọn các ứng cử viên trúng cử vào HĐQT:

- Các ứng cử viên trúng cử vào HĐQT là 01 (một) ứng cử viên HĐQT có phiếu bầu cao nhất tính từ cao đến thấp.
- Trong trường hợp không lựa chọn được thành viên HĐQT theo điều lệ do có nhiều ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau thì sẽ tổ chức bầu lại riêng các ứng cử viên có số phiếu ngang nhau để chọn người có số phiếu cao hơn.
- Các vấn đề phát sinh sẽ xin ý kiến của cổ đông tại Đại hội.

4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm phiếu:

- Ban Kiểm phiếu gồm các thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được là người có tên trong danh sách đề cử, ứng cử vào thành viên HĐQT.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:
 - + Đọc lại thể lệ biểu quyết, bầu cử và kiểm phiếu tại mục 2 Quy chế này;
 - + Giới thiệu phiếu bầu, hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng, thực hiện việc phát, thu phiếu bầu;
 - + Kiểm phiếu và công bố danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên HĐQT;
 - + Kiểm phiếu và tổng hợp kết quả. Ban kiểm phiếu phải lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ;
 - + Báo cáo Chủ tọa, Đại hội đồng cổ đông về việc kiểm phiếu;
 - + Thực hiện các nhiệm vụ khác được giao.

5. Quyền đề cử, ứng cử thành viên HĐQT:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng trở lên có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử ứng cử viên vào Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ trên 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng cử viên

6. Hồ sơ tham gia đề cử, ứng cử thành viên HĐQT

- Đơn xin ứng cử (đối với cổ đông tự ứng cử) hoặc Đơn đề cử (đối với người được đề cử của cổ đông/nhóm cổ đông đủ điều kiện) (phải theo mẫu quy định, có đóng dấu treo của Công ty);

- Sơ yếu lý lịch do ứng viên tự khai (phải theo mẫu quy định, có đóng dấu treo của Công ty).

Trên đây là toàn bộ Quy chế bầu cử bổ sung thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2019 của Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ. Ban tổ chức Đại hội kính trình Đại hội xem xét thông qua.

Trân trọng!

T.M BAN TỔ CHỨC
TRƯỞNG BAN

**CÔNG TY CỔ PHẦN
SADICO CẦN THƠ**

Số: 37 /TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cần Thơ, ngày 10 tháng 09 năm 2019

TỜ TRÌNH

*V/v Thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT Công ty
và bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2019

- Căn cứ Quy định Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017;
- Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Sadico Cần Thơ;
- Căn cứ đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của Ông Nguyễn Phú Thọ;
- Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐQT ngày 09 tháng 9 năm 2019,

HĐQT Công ty đề nghị:

Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị đối với Ông Nguyễn Phú Thọ.

Đại hội đồng cổ đông giới thiệu bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị thay Ông Nguyễn Phú Thọ.

Trên đây là nội dung HĐQT trình Đại hội, đề nghị Đại hội xem xét, thông qua.
Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Mai Công Toàn

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**ĐƠN XIN TỪ NHIỆM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần SADICO Cần Thơ
- Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần SADICO Cần Thơ**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều lệ Công ty Cổ phần SADICO Cần Thơ ngày 13/06/2018.

Tôi tên: **NGUYỄN PHÚ THỌ.**

CMND số: 360027745; ngày cấp: 19/09/2005; nơi cấp: Công an Cần Thơ.

Địa chỉ: A1 – KV4, đường Lê Hồng Phong, phường Trà Nóc, quận Bình Thủy, TP Cần Thơ.

Hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị và giữ chức vụ Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần SADICO Cần Thơ nhiệm kỳ IV (2019 – 2023).

Nay Tôi gửi đơn này đến Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần SADICO Cần Thơ chấp thuận cho Tôi từ nhiệm chức danh Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị và thành viên Hội đồng quản trị của Công ty Cổ phần SADICO Cần Thơ nhiệm kỳ IV (2019 – 2023).

Thời gian từ nhiệm: kể từ ngày 20 tháng 09 năm 2019.

Lý do từ nhiệm: Tôi nghỉ hưu theo quy định.

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần SADICO Cần Thơ chấp thuận đơn xin từ nhiệm của Tôi.

Tôi xin chân thành cảm ơn.

Xác nhận của HĐQT

- Ông LÊ NGỌC ANH

- Ông LÊ HOÀNG TUẤN

- Ông ĐỖ HỮU HƯƠNG

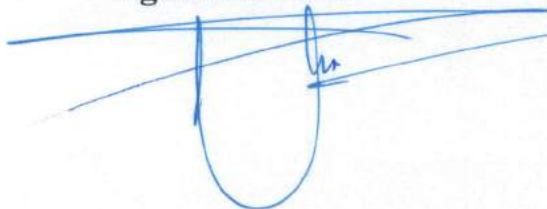
CHỦ TỊCH



MAI CÔNG TOÀN

Cần Thơ, ngày 12 tháng 08 năm 2019

Người viết đơn



Nguyễn Phú Thọ

**CÔNG TY CỔ PHẦN
SADICO CẦN THƠ**

Số: 38 /TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cần Thơ, ngày 10 tháng 09 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v Sửa đổi Điều lệ Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2019

- Căn cứ Quy định Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017;
- Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Sadico Cần Thơ;
- Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐQT ngày 09 tháng 9 năm 2019,

HĐQT Công ty đề nghị:

Đại hội đồng cổ đông thông qua về nội dung sửa đổi Điều lệ tại khoản 4 Điều 2 từ “Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty” thành “Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Công ty”.

Tài liệu Điều lệ sửa đổi, bổ sung (đã được công bố thông tin trên Website: <https://www.sadico.com.vn>).

Trên đây là nội dung HĐQT trình Đại hội, đề nghị Đại hội xem xét, thông qua.
Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Mai Công Toàn

**CÔNG TY CỔ PHẦN
SADICO CẦN THƠ**

Số: 39 /TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cần Thơ, ngày 10 tháng 09 năm 2019

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2019

- Căn cứ Quy định Luật Doanh nghiệp;
- Căn cứ Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 06 năm 2017;
- Căn cứ Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22 tháng 9 năm 2017;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Sadico Cần Thơ;
- Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐQT ngày 09 tháng 9 năm 2019,

HĐQT Công ty đề nghị:

Đại hội đồng cổ đông thông qua ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (đã được công bố thông tin trên Website: <https://www.sadico.com.vn>).

Trên đây là nội dung HĐQT trình Đại hội, đề nghị Đại hội xem xét, thông qua.
Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Mai Công Toàn

DỰ THẢO

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty cổ phần SADICO Cần Thơ

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CTY CP SADICO CẦN THƠ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần SADICO Cần Thơ ngày 24/10/2015;
- Căn cứ Phụ lục số 02 Ban hành kèm theo Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài Chính hướng dẫn một số điều của Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ hướng dẫn về Quản trị Công ty áp dụng đối với công ty đại chúng;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần SADICO Cần Thơ số /2019/NQ-ĐHĐCĐ ngày 25 tháng 09 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Nay ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Cổ phần SADICO Cần Thơ (có bản quy chế kèm theo).

Điều 2: Cổ đông của Công ty; Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, người điều hành Công ty, Tổ chức, cá nhân là người liên quan của các đối tượng này; Tổ chức, cá nhân có quyền lợi liên quan; các Phòng – Ban, bộ phận trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Lưu HĐQT & HC.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ

(Ban hành theo Quyết định số /2019/QĐ-HĐQT ngày tháng 09 năm 2019)

Căn cứ pháp lý:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán ngày 24/11/2010;
- Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/06/2017 của Chính phủ và Thông tư số 95/2017/TT-BTC ngày 22/09/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần SADICO Cần Thơ ngày 24/10/2015.

CHƯƠNG I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Ý nghĩa và phạm vi điều chỉnh

1/ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty Cổ phần SADICO Cần Thơ quy định những nguyên tắc cơ bản về quản trị công ty nhằm bảo vệ Quyền và lợi ích hợp pháp của Cổ đông; đồng thời thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng Quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Ban tổng Giám đốc và Cán bộ quản lý trong Công ty.

2/ Quy chế này là một trong các căn cứ để đánh giá việc thực hiện quản trị công ty của Công ty Cổ phần SADICO Cần thơ.

3/ Quy chế này được áp dụng cho tất cả các Cổ đông; Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, người điều hành Công ty, Tổ chức, cá nhân là người liên quan của các đối tượng này; Tổ chức, cá nhân có quyền lợi liên quan; các Phòng – Ban, bộ phận trong Công ty.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. Quản trị công ty là hệ thống các nguyên tắc, bao gồm:

- a) Đảm bảo cơ cấu quản trị hợp lý;
 - b) Đảm bảo hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát;
 - c) Đảm bảo quyền lợi của cổ đông và những người có liên quan;
 - d) Đảm bảo đối xử công bằng giữa các cổ đông;
 - đ) Công khai minh bạch mọi hoạt động của công ty.
2. Cổ đông là cá nhân, tổ chức sở hữu ít nhất 01 cổ phần của Công ty.
 3. Cổ đông lớn là cổ đông được quy định tại khoản 9 Điều 6 Luật Chứng khoán.
 4. Người quản lý doanh nghiệp được quy định tại khoản 18 Điều 4 Luật Doanh nghiệp.
 5. Người điều hành doanh nghiệp là Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty.
 6. Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành (sau đây gọi là thành viên không điều hành) là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và những người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty.
 7. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị (sau đây gọi là thành viên độc lập) là thành viên được quy định tại khoản 2 Điều 151 Luật Doanh nghiệp.
 8. Người phụ trách quản trị công ty là người có trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại Điều 18 Nghị định 71/2017 cụ thể như sau:
 - a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa công ty và cổ đông;
 - b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
 - c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
 - d) Tham dự các cuộc họp;
 - đ) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp;
 - e) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;
 - g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty;
 - h) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
 - i) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
 9. Người có liên quan là cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 17 Điều 4 Luật Doanh nghiệp, khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán.

10. Chữ viết tắt:

- UBCKNN: được hiểu là Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước.
- SGDCK: được hiểu là Sở giao dịch Chứng khoán.
- Công ty: là Công ty Cổ phần SADICO Cần Thơ.
- HĐQT: được hiểu là Hội đồng Quản trị.
- BKS: được hiểu là Ban Kiểm soát.

11. Trong Quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc văn bản pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.

Điều 3. Nguyên tắc áp dụng pháp luật chuyên ngành

Trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định về quản trị công ty khác với quy định tại Nghị định này thì áp dụng quy định của pháp luật chuyên ngành.

CHƯƠNG II CỔ ĐÔNG VÀ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Điều 4. Quyền và Nghĩa vụ của Cổ đông

1. Cổ đông có đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 114, Điều 115 của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, ngoài ra cổ đông công ty còn có các quyền sau đây:

a) Quyền được đối xử công bằng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua và công bố đầy đủ cho cổ đông;

b) Quyền được tiếp cận đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường do công ty công bố theo quy định của pháp luật.

2. Cổ đông có quyền bảo vệ các quyền lợi hợp pháp của mình. Trường hợp quyết định của Đại hội đồng cổ đông vi phạm pháp luật hoặc Điều lệ công ty, quyết định của Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật hoặc Điều lệ công ty gây thiệt hại cho công ty, cổ đông có quyền đề nghị hủy hoặc đình chỉ quyết định đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

Điều 5. Nghĩa vụ của Cổ đông lớn

Cổ đông lớn có nghĩa vụ của cổ đông theo quy định của Luật Doanh nghiệp, ngoài ra phải đảm bảo tuân thủ các nghĩa vụ sau:

1. Cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây ảnh hưởng đến các quyền, lợi ích của công ty và của các cổ đông khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;

2. Cổ đông lớn có nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Điều lệ công ty

Điều lệ công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua và không được trái với Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, các quy định tại Nghị định này và văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 7. Quy chế nội bộ về quản trị công ty

Quy chế nội bộ về quản trị công ty được Hội đồng quản trị tham chiếu xây dựng theo hướng dẫn mẫu do Bộ Tài chính hướng dẫn, được trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. Quy chế nội bộ về quản trị công ty không được trái với quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 8. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

1/ Trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông của Công ty được tuân theo các quy định được ghi từ Điều 17 đến Điều 25 Điều lệ Công ty và các văn bản pháp luật liên quan, bao gồm các nội dung chính sau đây:

a) Công ty phải Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ (trước 20 ngày);

b) Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông;

c) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông: được ghi rõ trong thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông;

d) Cách thức bỏ phiếu đối với từng vấn đề nghị sự sẽ được Hội đồng Quản trị thông qua tại Đại hội đồng cổ đông tùy theo yêu cầu của từng vấn đề;

đ) Cách thức kiểm phiếu được Chủ tịch Hội đồng Quản trị trình với Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngay tại Đại hội;

Riêng đối với những vấn đề **nhạy cảm** và nếu cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu bằng văn bản hợp lệ gửi tới trước Công ty trong thời gian 03 ngày làm việc, Công ty sẽ chỉ định tổ chức trung lập thực hiện việc thu thập và kiểm phiếu

e) Thông báo kết quả kiểm phiếu: kết quả kiểm phiếu sẽ được đại diện Ban kiểm phiếu thông báo ngay tại Đại hội;

f) Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông thực hiện theo quy định tại Điều 129 Luật Doanh nghiệp;

g) Lập biên bản họp Đại hội đồng cổ đông: các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đều được ghi thành biên bản do Ban Thư ký Đại hội ghi.

h) Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông: được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và theo quy định của pháp luật.

i) Việc Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản: quy trình lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản được thực hiện theo Điều lệ Công ty;

2/ HĐQT có trách nhiệm sắp xếp chương trình nghị sự của Đại hội đồng cổ đông, bố trí thời gian hợp lý để thảo luận và biểu quyết từng vấn đề trong chương trình họp Đại hội đồng cổ đông.

3/ Cổ đông có quyền tham gia trực tiếp hoặc gián tiếp thông qua người uỷ quyền vào các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông có thể uỷ quyền cho HĐQT hoặc các tổ chức lưu ký làm đại diện cho mình tại Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp Tổ chức lưu ký được cổ đông uỷ quyền làm đại diện, tổ chức lưu ký phải công khai nội dung được uỷ quyền biểu quyết. Việc uỷ quyền chỉ được coi là hợp lệ khi tuân thủ các điều kiện đã được ghi trong Điều lệ Công ty và thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông.

4/ Kiểm toán viên hoặc đại diện Công ty kiểm toán có thể được mời dự họp Đại hội đồng cổ đông để phát biểu ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề kiểm toán.

5/ Nhằm tăng cường hiệu quả của các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Công ty sẽ cố gắng tối đa trong việc áp dụng công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có thể tham gia vào các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông một cách tốt nhất. Cổ đông có thể nhận được thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông và đăng ký tham dự qua các phương tiện liên lạc của Công ty, tham khảo chương trình nghị sự và tài liệu đi kèm từ trang web của công ty.

6/ Hàng năm Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều lệ của Công ty và pháp luật hiện hành. Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến của Cổ đông bằng văn bản.

7/ Các nguyên tắc, trình tự, thủ tục lấy ý kiến của cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật hiện hành.

Điều 9. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên

Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 136 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, ngoài ra phải đảm bảo có các nội dung sau:

1. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị theo quy định tại khoản 3 Điều 158 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;

2. Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị;

3. Kết quả đánh giá của thành viên độc lập Hội đồng quản trị về hoạt động của Hội đồng quản trị (*nếu có*);

4. Hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị trong trường hợp công ty đại chúng hoạt động theo mô hình quy định tại điểm b khoản 1 Điều 134 Luật Doanh nghiệp (*nếu có*);

5. Hoạt động của các tiểu ban khác thuộc Hội đồng quản trị (*nếu có*);
6. Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc;
7. Kết quả giám sát đối với người điều hành khác;
8. Các kế hoạch dự kiến trong tương lai.

Điều 10. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định tại điểm d điểm đ khoản 2 Điều 136 Luật Doanh nghiệp, ngoài ra phải đảm bảo có các nội dung sau:

1. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của Công ty, về kết quả hoạt động của HĐQT và từng thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc;
2. Báo cáo tự đánh giá kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát và của từng Kiểm soát viên.
3. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ban kiểm soát và từng Kiểm soát viên theo quy định tại khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty;
4. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các kết luận, kiến nghị của Ban kiểm soát;
5. Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty;
6. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các người điều hành doanh nghiệp khác;
6. Kết quả đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cổ đông.

CHƯƠNG III

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

VÀ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 11. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị (*Trường hợp đã xác định được trước ứng viên*) được công bố tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu, ứng viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

Thông tin liên quan đến ứng viên Hội đồng quản trị được công bố tối thiểu bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định của Điều lệ và công ty.

Công ty phải đảm bảo cổ đông có thể tiếp cận thông tin về các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng viên Hội đồng quản trị (nếu có).

2. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng trở lên có thể tập hợp phiếu bầu vào với nhau để đề cử ứng viên vào Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ đến 10% số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục ít nhất sáu tháng được đề cử một thành viên; từ trên 10% đến dưới 30% được đề cử hai thành viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử ba thành viên; từ 50% đến dưới 65% được đề cử bốn thành viên và nếu từ 65% trở lên được đề cử đủ số ứng viên.

3. Trường hợp số lượng các ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo một cơ chế do Công ty quy định. Cơ chế đề cử hay cách thức Hội đồng quản trị đương nhiệm đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 12. Tư cách thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 151 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của công ty.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị không được kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc của công ty (*nội dung này được áp dụng theo khoản 2, Điều 37, Nghị định 71/2017/NĐ-CP*).

3. Thành viên Hội đồng quản trị của 01 công ty đại chúng không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại quá 05 công ty khác.

Điều 13. Thành phần Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

1/ Số lượng thành viên Hội đồng quản trị có không quá năm (05) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội

đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

2/ Trong trường hợp một thành viên bị mất tư cách thành viên theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty, bị cách chức hoặc vì một lý do nào đó không thể tiếp tục làm thành viên HĐQT, HĐQT có thể bổ nhiệm thành viên HĐQT mới để thay thế và thành viên mới này phải được chấp thuận tại Đại hội Đồng cổ đông gần nhất. Sau khi được Đại hội Đồng cổ đông chấp thuận, việc bổ nhiệm thành viên mới đó sẽ được coi là có hiệu lực vào ngày được HĐQT bổ nhiệm.

3/ Việc bổ nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị phải được thông báo theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều 14. Quyền và trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của công ty và của các đơn vị trong công ty.

2. Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, ngoài ra phải đảm bảo các trách nhiệm sau:

a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của công ty;

b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến rõ ràng về các vấn đề được đưa ra thảo luận;

c) Báo cáo kịp thời và đầy đủ Hội đồng quản trị các khoản thù lao mà họ nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác mà họ là người đại diện phần vốn góp của công ty;

d) Báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của công ty theo quy định của pháp luật.

3. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 15. Trách nhiệm và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị phải tuân thủ đầy đủ trách nhiệm và nghĩa vụ theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, ngoài ra Hội đồng quản trị có các trách nhiệm và nghĩa vụ sau:

1. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động của công ty;

2. Đối xử bình đẳng đối với tất cả cổ đông và tôn trọng lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến công ty;

3. Đảm bảo hoạt động của công ty tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ và quy định nội bộ của công ty;

4. Xây dựng Quy chế nội bộ về quản trị công ty và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua theo Điều 7 Quy chế này;

5. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông theo Điều 9 Quy chế này.

Điều 16. Cuộc họp Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị phải tổ chức họp ít nhất mỗi quý 01 lần theo trình tự được quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của công ty. Việc tổ chức họp Hội đồng quản trị, chương trình họp và các tài liệu liên quan được thông báo trước cho các thành viên Hội đồng quản trị theo thời hạn quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

2. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lập chi tiết và rõ ràng, Chủ tọa cuộc họp và người ghi biên bản phải ký tên vào biên bản cuộc họp, Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lưu giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

3. Hàng năm, Hội đồng quản trị yêu cầu thành viên độc lập có báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị và báo cáo đánh giá này có thể được công bố tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Điều 17. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị của Công ty

1. Hội đồng quản trị công ty có thể thành lập các tiểu ban hỗ trợ hoạt động của Hội đồng quản trị là tiểu ban nhân sự, tiểu ban lương thưởng và các tiểu ban khác. Hội đồng quản trị cần bổ nhiệm 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị làm trưởng ban các tiểu ban nhân sự, tiểu ban lương thưởng. Việc thành lập các tiểu ban phải được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông.

2. Trường hợp, không thành lập các tiểu ban nhân sự, tiểu ban lương thưởng, Hội đồng quản trị có thể phân công thành viên độc lập Hội đồng quản trị giúp Hội đồng quản trị trong các hoạt động nhân sự, lương thưởng.

3. Hội đồng quản trị quy định chi tiết về việc thành lập tiểu ban, trách nhiệm của từng tiểu ban, trách nhiệm của thành viên của tiểu ban hoặc trách nhiệm của thành viên độc lập được cử phụ trách về nhân sự, lương thưởng.

Điều 18. Người phụ trách quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị của công ty phải bổ nhiệm ít nhất 01 người làm các nhiệm vụ của Người phụ trách quản trị công ty. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 152 Luật Doanh nghiệp.

2. Người phụ trách quản trị công ty phải là người có hiểu biết về pháp luật, không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty.

3. Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:

- a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa công ty và cổ đông;
- b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
- c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- d) Tham dự các cuộc họp;
- đ) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp;
- e) Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên Hội đồng quản trị và Kiểm soát viên;
- g) Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty;
- h) Bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
- i) Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Chương IV

BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

Điều 19. Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên

1. Việc ứng cử, đề cử Kiểm soát viên được thực hiện tương tự quy định tại Khoản 2, Điều 11 Quy chế này.
2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định, tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Điều 20. Kiểm soát viên

1. Số lượng thành viên Ban Kiểm soát là 03 người. Kiểm soát viên có thể không phải là cổ đông của công ty.
2. Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 164 Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và không thuộc các trường hợp sau:
 - a) Làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của công ty;
 - b) Là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty trong 03 năm liền trước đó.
3. Trưởng Ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty.

Điều 21. Quyền và nghĩa vụ của Kiểm soát viên

1. Kiểm soát viên có các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó có quyền tiếp cận các thông tin và tài

liệu liên quan đến tình hình hoạt động của công ty. Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác có trách nhiệm cung cấp các thông tin kịp thời và đầy đủ theo yêu cầu của Kiểm soát viên.

2. Kiểm soát viên có trách nhiệm tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và đạo đức nghề nghiệp trong thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao. Công ty đại chúng có thể hướng dẫn quy định về hoạt động và thực thi nhiệm vụ của Kiểm soát viên theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 22. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát

Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty, ngoài ra Ban kiểm soát có các quyền và nghĩa vụ sau:

1. Đề xuất và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của công ty;
2. Chịu trách nhiệm trước cổ đông về hoạt động giám sát của mình;
3. Giám sát tình hình tài chính công ty, tính hợp pháp trong các hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người quản lý khác, sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cổ đông;
4. Trường hợp phát hiện hành vi vi phạm pháp luật hoặc vi phạm Điều lệ công ty của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành doanh nghiệp khác, phải thông báo bằng văn bản với Hội đồng quản trị trong vòng 48 giờ, yêu cầu người có hành vi vi phạm chấm dứt vi phạm và có giải pháp khắc phục hậu quả;
5. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 10 Quy chế này.

Điều 23. Cuộc họp của Ban kiểm soát

1. Ban kiểm soát phải họp ít nhất 02 lần trong một năm, số lượng thành viên tham dự họp ít nhất là 2/3 số Kiểm soát viên. Biên bản họp Ban kiểm soát được lập chi tiết và rõ ràng. Thư ký và các Kiểm soát viên tham dự họp phải ký tên vào các biên bản cuộc họp. Các biên bản họp của Ban kiểm soát phải được lưu giữ nhằm xác định trách nhiệm của từng Kiểm soát viên.
2. Ban kiểm soát có quyền yêu cầu thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và đại diện công ty kiểm toán độc lập tham dự và trả lời các vấn đề mà các Kiểm soát viên quan tâm.

Chương V

NGĂN NGỪA XUNG ĐỘT LỢI ÍCH

Điều 24. Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của người quản lý doanh nghiệp

1. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người quản lý khác phải công khai các lợi ích liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp và các văn bản pháp luật liên quan.

2. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng những thông tin có được nhờ chức vụ của mình để tư lợi cá nhân hay để phục vụ lợi ích của tổ chức hoặc cá nhân khác.

3. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc và người quản lý khác có nghĩa vụ thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát về các giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với chính thành viên đó hoặc với những người có liên quan của thành viên đó theo quy định của pháp luật. Đối với các giao dịch của các đối tượng nêu trên do Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận, công ty phải thực hiện công bố thông tin về các nghị quyết này theo quy định của pháp Luật Chứng khoán về công bố thông tin.

4. Thành viên Hội đồng quản trị không được biểu quyết đối với giao dịch mang lại lợi ích cho thành viên đó hoặc người có liên quan của thành viên đó theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

5. Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, người quản lý khác và những người có liên quan của các thành viên này không được sử dụng các thông tin chưa được phép công bố của công ty hoặc tiết lộ cho người khác để thực hiện các giao dịch có liên quan.

Điều 25. Giao dịch với người có liên quan

1. Khi tiến hành giao dịch với người có liên quan, công ty phải ký kết hợp đồng bằng văn bản theo nguyên tắc bình đẳng, tự nguyện.

2. Công ty áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa những người có liên quan can thiệp vào hoạt động của công ty và gây tổn hại cho lợi ích của công ty thông qua việc kiểm soát các giao dịch, mua bán, giá cả hàng hóa và dịch vụ của công ty.

3. Công ty áp dụng các biện pháp cần thiết để ngăn ngừa cổ đông và những người có liên quan tiến hành các giao dịch làm thất thoát vốn, tài sản hoặc các nguồn lực khác của công ty.

Điều 26. Giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này

1. Công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho cổ đông là cá nhân và người có liên quan của cổ đông đó là cá nhân.

2. Công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho cổ đông là tổ chức và người có liên quan của cổ đông đó là cá nhân, trừ các trường hợp sau đây:

- Cổ đông là công ty con trong trường hợp công ty con là các công ty không có cổ phần, phần vốn góp nhà nước nắm giữ và đã thực hiện góp vốn, mua cổ phần của công ty trước ngày 01 tháng 7 năm 2015 theo quy định tại khoản 6 Điều 16 Nghị định số 96/2015/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Doanh nghiệp.

3. Công ty không được cung cấp khoản vay hoặc bảo lãnh cho người có liên quan của cổ đông là tổ chức, trừ các trường hợp sau đây:

a) Công ty và tổ chức là người có liên quan của cổ đông là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và giao dịch này phải được Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị chấp thuận theo quy định tại Điều lệ công ty;

b) Trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Trừ trường hợp các giao dịch được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, công ty không được thực hiện giao dịch sau:

a) Cấp các khoản vay hoặc bảo lãnh cho thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, các người quản lý khác và những cá nhân, tổ chức có liên quan của các đối tượng này, trừ trường hợp công ty và tổ chức có liên quan đến cổ đông là các công ty trong cùng tập đoàn hoặc các công ty hoạt động theo nhóm công ty, bao gồm công ty mẹ - công ty con, tập đoàn kinh tế và pháp luật chuyên ngành có quy định khác.

b) Giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất giữa công ty với một trong các đối tượng sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc, các người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;

- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của công ty và những người có liên quan của họ;

- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 159 Luật Doanh nghiệp.

5. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch tại điểm b khoản 4 Điều này có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn quy định tại Điều lệ công ty.

Điều 27. Đảm bảo quyền hợp pháp của người có quyền lợi liên quan đến công ty

1. Công ty phải thực hiện trách nhiệm với cộng đồng và người có quyền lợi liên quan đến công ty theo quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ công ty.

2. Công ty phải tuân thủ các quy định pháp luật về lao động, môi trường và xã hội.

Chương VI

BÁO CÁO VÀ CÔNG BỐ THÔNG TIN

Điều 28. Nghĩa vụ công bố thông tin

1. Công ty có nghĩa vụ công bố đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ và bất thường về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính và tình hình quản trị công ty cho cổ đông và công chúng. Công ty phải công bố đầy đủ, chính

xác và kịp thời các thông tin khác nếu các thông tin đó có khả năng ảnh hưởng đến giá chứng khoán và ảnh hưởng đến quyết định của cổ đông và nhà đầu tư. Thông tin và cách thức công bố thông tin được thực hiện theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

2. Việc công bố thông tin được thực hiện bảo đảm cổ đông và công chúng có thể tiếp cận công bằng. Ngôn ngữ trong công bố thông tin cần rõ ràng, dễ hiểu và tránh gây hiểu lầm cho cổ đông và nhà đầu tư.

Điều 29. Công bố thông tin về mô hình tổ chức quản lý công ty

1. Công ty phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và công bố thông tin về mô hình tổ chức quản lý và hoạt động công ty theo quy định tại Điều 134 Luật Doanh nghiệp.

2. Trong trường hợp công ty thay đổi mô hình hoạt động, công ty phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và công bố thông tin trong vòng 24 giờ kể từ khi Đại hội đồng cổ đông có quyết định thay đổi mô hình.

Điều 30. Công bố thông tin về quản trị công ty

1. Công ty phải công bố thông tin về tình hình quản trị công ty tại các kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên và trong Báo cáo thường niên của công ty theo quy định của pháp Luật Chứng khoán về công bố thông tin.

2. Công ty niêm yết có nghĩa vụ báo cáo định kỳ 06 tháng và công bố thông tin về tình hình quản trị công ty theo quy định của pháp Luật Chứng khoán về công bố thông tin.

Điều 31. Công bố thông tin về thu nhập của Tổng giám đốc

Tiền lương của Tổng giám đốc và người quản lý khác phải được thể hiện thành mục riêng trong Báo cáo tài chính hàng năm của công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.

Điều 32. Trách nhiệm về báo cáo và công bố thông tin của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc

Ngoài các trách nhiệm theo quy định tại Điều 24 Quy chế này, thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc có trách nhiệm báo cáo Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong các trường hợp sau:

1. Các giao dịch giữa công ty với công ty trong đó các thành viên nêu trên là thành viên sáng lập hoặc là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

2. Các giao dịch giữa công ty với công ty trong đó người có liên quan của các thành viên nêu trên là thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc (Tổng giám đốc) hoặc cổ đông lớn.

Điều 33. Tổ chức công bố thông tin

1. Công ty phải xây dựng và ban hành quy chế về công bố thông tin của công ty theo quy định tại Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn.

2. Công ty phải có ít nhất một nhân viên công bố thông tin. Nhân viên công bố thông tin của công ty có trách nhiệm sau:

a) Công bố các thông tin của công ty với công chúng đầu tư theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;

b) Công khai tên, số điện thoại làm việc để cổ đông liên hệ.

Chương VII

GIÁM SÁT VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 34. Giám sát về quản trị công ty

1. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước thực hiện giám sát nội dung liên quan đến quản trị công ty của công ty theo quy định của Quy chế này.

2. Công ty và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm thực hiện quy định quản trị công ty quy định tại Quy chế này.

3. Công ty và các tổ chức, cá nhân có liên quan có nghĩa vụ cung cấp kịp thời, chính xác các thông tin, tài liệu, dữ liệu liên quan đến hoạt động quản trị công ty của công ty và giải trình các sự việc liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.

4. Trường hợp công ty và các tổ chức, cá nhân có liên quan không tuân thủ quy định tại khoản 3 Điều này bị xử lý theo quy định pháp luật.

Điều 35. Xử lý vi phạm về quản trị công ty

Công ty và các tổ chức, cá nhân có liên quan vi phạm quy định về quản trị công ty bị xử phạt theo quy định tại Nghị định số 108/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán đối với các hành vi vi phạm quy định về quản trị công ty đại chúng, Nghị định số 145/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 108/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán và quy định của pháp luật hiện hành.

Chương VIII

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Điều 36. Điều khoản thi hành

Quy chế này gồm 08 chương, 37 Điều do Hội đồng quản trị công ty Cổ phần SADICO Cần Thơ xây dựng, trình Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 25 tháng 09 năm 2019 thông qua.

Cổ đông của Công ty; Thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, người điều hành Công ty, Tổ chức, cá nhân là người liên quan của các đối tượng này; Tổ chức, cá

nhân có quyền lợi liên quan; các Phòng – Ban, bộ phận trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

Các bản sao hoặc trích lục Quy chế quản trị Công ty phải có chữ ký của Chủ tịch HĐQT hoặc ít nhất $\frac{1}{2}$ số lượng thành viên HĐQT mới có giá trị pháp lý.

Điều 37. Sửa đổi, bổ sung Quy chế

Việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này do Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần SADICO Cần Thơ thực hiện theo yêu cầu của Pháp luật và Công ty.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

**QUY CHẾ TỔ CHỨC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG LẦN 2 NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ**

Đề Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) bất thường lần 2 năm 2019 của Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ được tổ chức và tiến hành thuận lợi, đồng thời hướng dẫn cho cổ đông tham gia Đại hội và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền, Ban tổ chức ĐHĐCĐ bất thường lần 2 năm 2019 xin báo cáo ĐHĐCĐ thông qua Quy chế tổ chức tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI:

1. Cổ đông hoặc người đại diện khi vào phòng Đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định.
2. Không hút thuốc lá trong phòng Đại hội.
3. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc không được để chuông.
4. Cổ đông, đại diện của cổ đông và những người tham gia Đại hội có trách nhiệm tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ công ty và pháp luật của Nhà nước.

II. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG

1. Quyền của cổ đông khi tham dự ĐHĐCĐ:

a. Tất cả cổ đông đủ điều kiện tham dự ĐHĐCĐ của Công ty đều có quyền tham dự, thảo luận và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ theo quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

b. Cổ đông có thể thực hiện quyền tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ theo một các hình thức sau đây:

- + Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- + Ủy quyền cho người khác tham dự và biểu quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền của mình.

Cổ đông là cá nhân có quyền ủy quyền bằng văn bản cho người khác dự họp và biểu quyết tại Đại hội. Cổ đông là tổ chức có quyền cử người đại diện theo ủy quyền theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Người đại diện theo ủy quyền của tổ chức không được ủy quyền cho người khác nếu không được tổ chức đó đồng ý bằng văn bản.

Việc ủy quyền tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ phải được lập thành văn bản theo mẫu của Công ty gửi kèm Thông báo mời họp cũng như quy định tại Điều lệ Công ty và pháp luật. Người được ủy quyền phải xuất trình văn bản ủy quyền và các giấy tờ chứng thực cá nhân của mình khi đăng ký dự họp trước khi vào phòng họp.

Hiệu lực phiếu biểu quyết của người được ủy quyền được đảm bảo theo Văn bản ủy quyền và pháp luật.

c. Tại cuộc họp ĐHĐCĐ, mỗi cổ đông/đại diện cổ đông được nhận Thẻ biểu quyết sau khi đăng ký tham dự ĐHĐCĐ với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

d. Cổ đông/đại diện cổ đông đến muộn có quyền đăng ký, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng.

2. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự ĐHĐCĐ:

a. Cổ đông/đại diện cổ đông, trước khi chính thức được tham dự và biểu quyết tại ĐHĐCĐ, phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham dự ĐHĐCĐ với Ban kiểm tra tư cách cổ đông và xuất trình các giấy tờ chứng thực cá nhân, chứng minh quyền dự họp:

+ Thông báo mời họp;

+ Bản sao chứng thực giấy tờ chứng thực cá nhân (hoặc bản sao kèm bản chính để đối chiếu);

+ Bản sao chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp với trường hợp cổ đông tổ chức;

+ Giấy ủy quyền theo mẫu gửi kèm Thông báo mời họp (nếu có ủy quyền).

b. Cổ đông/đại diện cổ đông phải tuân thủ các quy định tại Quy chế này.

c. Cổ đông/đại diện cổ đông phải nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp ĐHĐCĐ, tôn trọng kết quả làm việc tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

d. Ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự, lộn xộn, khi ĐHĐCĐ diễn ra.

e. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời khỏi cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết có trách nhiệm liên hệ với Ban kiểm phiếu để nộp lại Thẻ biểu quyết đã ký tên, cũng như thông báo ý kiến của mình (nếu có) bằng văn bản về những vấn đề biểu quyết tại Đại hội.

3. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tọa:

a. Đoàn Chủ tọa gồm (03) thành viên, gồm 01 (một) Chủ tọa – Chủ tịch HĐQT và các thành viên khác do Chủ tịch HĐQT đề xuất và được ĐHĐCĐ thông qua.

b. Đoàn Chủ tọa có chức năng, nhiệm vụ sau đây:

- Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế được Đại hội thông qua.

- Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình họp của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

- Trả lời các câu hỏi của cổ đông liên quan đến các vấn đề thảo luận tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

- Có quyền yêu cầu tất cả người tham dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý.

- Trục xuất những người không tuân thủ quy định điều hành của Chủ tọa, Đoàn Chủ tọa, có ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

- Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

- Quyết định của Chủ tọa cuộc họp về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh trong cuộc họp sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

4. Quyền và nghĩa vụ của Ban Thư ký:

- a. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội vào Biên bản họp Đại hội.
- b. Soạn thảo các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.
- c. Thực hiện các công việc khác do Chủ tọa phân công.

5. Quyền và nghĩa vụ của Ban Kiểm tra tư cách cổ đông:

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông do Chủ tịch HĐQT đề xuất và được ĐHĐCĐ thông qua, có quyền và nghĩa vụ sau đây:

- a. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp ĐHĐCĐ dựa trên tài liệu mà họ xuất trình: Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, Thông báo mời họp, Giấy ủy quyền và tài liệu kèm theo (nếu có).
- b. Phát Thẻ biểu quyết cho cổ đông/đại diện cổ đông đến dự họp ĐHĐCĐ.
- c. Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước ĐHĐCĐ về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông/đại diện cổ đông dự họp ĐHĐCĐ.
- d. Hướng dẫn cổ đông tham dự Đại hội cách sử dụng thẻ biểu quyết, kiểm đếm Thẻ biểu quyết khi Đại hội tiến hành biểu quyết.
- e. Trường hợp người đến dự họp không đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Thẻ biểu quyết và tài liệu họp (nếu có).
- f. Thực hiện các công việc khác do Chủ tọa phân công.

6. Thảo luận tại Đại hội

- a. Nguyên tắc: Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình Đại hội
- b. Cổ đông có ý kiến phải đăng ký nội dung vào phiếu đóng góp ý kiến và chuyển cho Chủ tọa.
- c. Đại hội thống nhất thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không qua (05) phút. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa có thể yêu cầu các cổ đông lập câu hỏi, kiến nghị thành văn bản, Ban Thư ký ghi nhận và Đoàn Chủ tọa trong phạm vi thẩm quyền sẽ trả lời cổ đông bằng hình thức phù hợp pháp luật và Điều lệ Công ty.
- d. Chủ tọa chỉ trả lời trực tiếp đến nội dung ĐHĐCĐ. Các nội dung khác không liên quan đến Chương trình Đại hội nhưng thuộc phạm vi quyền và lợi ích của cổ đông sẽ được Ban Thư ký tập hợp và Đoàn Chủ tọa trả lời cổ đông bằng hình thức phù hợp pháp luật và Điều lệ Công ty.
- e. Các câu hỏi không kịp trả lời ĐHĐCĐ do thời gian có hạn cũng sẽ được Đoàn Chủ tọa trả lời bằng hình thức khác trực tiếp đến cổ đông.

7. Thẻ biểu quyết và các nội dung được biểu quyết thông qua:

- Mỗi cổ phần sở hữu hoặc đại diện sở hữu ứng với một đơn vị biểu quyết.
- Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:
 - a. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
 - b. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;

c. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;

d. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;

e. Tổ chức lại, giải thể công ty;

- Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 và khoản 5 Điều 21 Điều lệ Công ty.

8. Biên bản và Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường:

Biên bản và Nghị quyết họp Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2019 được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế tổ chức của Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2019 của Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ. Ban Tổ chức kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

T.M BAN TỔ CHỨC

TRƯỞNG BAN

Số: /2019/NQ-ĐHĐCĐ

Cần Thơ, ngày 10 tháng 09 năm 2019

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG LẦN 2 NĂM 2019

CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 do Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam ban hành ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ;

- Căn cứ Biên bản của Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2019 ngày 25/9/2019,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của ông Nguyễn Phú Thọ theo Tờ trình của Hội đồng quản trị trình Đại hội.

Điều 2: Thông qua bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị Ông theo kết quả bầu tại Đại hội.

Điều 3: Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo Tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoàn thiện, phát hành Điều lệ sửa đổi. Điều lệ sửa đổi có hiệu lực kể từ ngày ban hành Nghị quyết này và thay thế Điều lệ ban hành ngày 13/06/2018 của Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ.

Điều 4. Thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo Tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị hoàn thiện, ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Quy chế có hiệu lực kể từ ngày ban hành Nghị quyết này.

Điều...

Điều ...: Thông qua Nghị quyết Đại hội.

- Nghị quyết này được thông qua trước Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ ngày 25/9/2019.

- Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 25/9/2019.

- Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo Công ty thực hiện các nội dung của Nghị quyết này.

Nơi nhận:

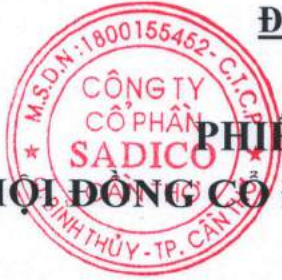
- HĐQT;
- BKS;
- Tổng giám đốc;
- Cổ đông;
- Thư ký Công ty;
- Lưu VT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**

Mai Công Toàn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



**PHIẾU ĐĂNG KÝ THAM DỰ
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG LẦN 2 NĂM 2019¹**

**Kính gửi: - BAN TỔ CHỨC ĐHĐCĐ BẤT THƯỜNG LẦN 2 NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ**

Tên cổ đông/người được ủy quyền:

Số CMND/ĐKKD :; ngày cấp:; nơi cấp:

Địa chỉ

Điện thoại:; Email:

Theo Thông báo mời của Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ về việc tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2019.

Tôi xin đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2019 với số cổ phần biểu quyết là: cổ phần

Trong đó: số cổ phần sở hữu: cổ phần; số cổ phần được ủy quyền: cổ phần.

....., ngày tháng năm 2019

Người đăng ký

(Ký, ghi rõ họ và tên,

Nếu là Tổ chức thì đóng dấu và chức vụ)

¹ Phiếu này phải gửi về cho Ban Tổ chức Đại hội trước ngày 22/9/2019

....., ngày tháng năm 2019



**GIẤY ỦY QUYỀN THAM DỰ ĐẠI HỘI
ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG LẦN 2 NĂM 2019**

**Kính gửi: - BAN TỔ CHỨC ĐHĐCĐ BẤT THƯỜNG LẦN 2 NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN SADI CO CẦN THƠ**

1. Bên Ủy Quyền:

Tên cổ đông (cá nhân/tổ chức):.....
Số CMND/ Thẻ căn cước công dân (“CCCD”)/ Hộ chiếu/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp (“GCNĐKDN”)/ Giấy chứng nhận thành lập/ Số đăng ký sở hữu:.....
Người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức:.....
Địa chỉ:.....
Tổng số cổ phần sở hữu:.....

2. Bên Được Ủy Quyền:

2.1 Tên cá nhân/tổ chức:
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/GCNĐKDN/Giấy chứng nhận thành lập:.....
Người được ủy quyền tham dự ĐHĐCĐ¹:.....

Hoặc:

2.2 Ủy quyền cho một trong các thành viên Hội Đồng Quản Trị (“**HĐQT**”) của Công ty như sau:
(Đánh dấu X vào một trong các ô sau đây)

	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần ủy quyền
	Ông Mai Công Toàn	Chủ tịch HĐQT	
	Ông Nguyễn Phú Thọ	Thành viên HĐQT	
	Ông Đỗ Hữu Hường	Thành viên HĐQT	
	Ông Lê Ngọc Anh	Thành viên HĐQT	
	Ông Lê Hoàng Tuấn	Thành viên HĐQT	

Nội dung ủy quyền: Thay mặt tôi tham dự Đại hội và có toàn quyền dùng số cổ phần được ủy quyền của tôi để thực hiện quyền của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông bất thường lần 2 năm 2019 của Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ.

Bên Được Ủy Quyền chỉ được thực hiện những công việc trong phạm vi được ủy quyền theo Giấy ủy quyền này và không được ủy quyền lại cho bất kỳ bên thứ ba nào.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức Đại hội cổ đông bất thường lần 2 năm 2019 của Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ

*** Ghi chú:**

- Nếu đồng ý ủy quyền cho người nào thì đánh dấu X vào ô người được ủy quyền.
- **Khi tham dự ĐHĐCĐ, Bên Được Ủy Quyền phải:**
 - Cung cấp bản chính Giấy ủy quyền này; và

¹ Chỉ điền vào mục này nếu Bên Được Ủy Quyền là tổ chức.

- Đối với Bên Được Ủy Quyền là cá nhân:
 - ✓ Cung cấp bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu của Bên ủy quyền.
 - ✓ Xuất trình bản gốc CMND/CCCD/Hộ chiếu của Bên được ủy quyền để thực hiện thủ tục đăng ký tham dự.
 - Đối với Bên Được Ủy Quyền là tổ chức:
 - ✓ Văn bản ủy quyền của tổ chức cho người đại diện của tổ chức đó tham dự ĐHDCĐ, nếu người đó không phải là người đại diện theo pháp luật.
 - ✓ Xuất trình bản gốc CMND/CCCD/Hộ chiếu của người đại diện của Bên Được Ủy Quyền để thực hiện thủ tục đăng ký tham dự.
- Giấy ủy quyền này gửi về Ban tổ chức Đại hội trước ngày 22/9/2019.

Người được ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Người ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ và tên,
nếu là Tổ chức thì đóng dấu và chức vụ)



CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ

ĐHĐCĐ BẤT THƯỜNG LẦN 2 NĂM 2019

NGÀY 25/09/2019

THẺ BIỂU QUYẾT

TÊN CỔ ĐÔNG:

SỐ CỔ PHẦN ĐƯỢC BIỂU QUYẾT:

0,0000%

CP



CÔNG TY CỔ PHẦN SADICO CẦN THƠ
Địa chỉ: 366E Cách Mạng Tháng 8, P. Bùi Hữu Nghĩa, Q.
Bình Thủy, TP. Cần Thơ
Mã số doanh nghiệp: 1800155452



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG BẤT THƯỜNG LẦN 2 NĂM 2019
PHIẾU BIỂU QUYẾT

Họ và tên cổ đông/người được ủy quyền:

Tổng số cổ phần cổ phần, trong đó:

- Số cổ phần sở hữu:

- Số cổ phần đại diện:

Tổng số phiếu biểu quyết¹:

Cổ đông tán thành toàn bộ các nội dung biểu quyết tại Đại hội tích vào đây: Tán thành

1. Thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của ông Nguyễn Phú Thọ theo Tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội

Tán thành Không tán thành Không có ý kiến

2. Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị tại Đại hội.

Tán thành Không tán thành Không có ý kiến

3. Thông qua sửa đổi Điều lệ tại khoản 4 Điều 2 thành “Chủ tịch Hội đồng quản trị là người đại diện theo pháp luật của Công ty” theo Tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội.

Tán thành Không tán thành Không có ý kiến

4. Thông qua ban hành Quy chế nội bộ về quản trị Công ty theo Tờ trình của Hội đồng quản trị tại Đại hội.

Tán thành Không tán thành Không có ý kiến

Cần Thơ, ngày tháng năm 2019
Xác nhận của cổ đông/người được ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên)

¹ Một cổ phần tương đương với một đơn vị biểu quyết

THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ IV (2019 – 2023)



Kính gửi:

**BAN TỔ CHỨC ĐHĐCĐ BẤT THƯỜNG LẦN 2 NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN SADIÇO CẦN THƠ**

Tôi tên là:.....

CMND số:....., cấp ngày:, nơi cấp:.....

Địa chỉ thường trú:.....

Đang sở hữu và được đề cử:.....cổ phần chiếm% cổ phần của quý Công ty phát hành.

- Trong đó:

Sở hữu:.....cổ phần (.....%); được đề cử:.....cổ phần (.....%)

Xét thấy phù hợp với các điều kiện trong luật Doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty. Nay Tôi làm thư này đề nghị được tham gia ứng cử vào thành viên Hội đồng quản trị của quý Công ty.

Các hồ sơ đính kèm thư này gồm:

- Lý lịch trích ngang của cá nhân (02 bản);
- Danh sách cổ đông nội bộ/người có liên quan (02 bản);
- Bản sao y: CMND, hộ khẩu thường trú;
- Bản sao y: Các văn bằng chứng nhận trình độ văn hóa và chuyên môn;
- Thư đề cử.

*** Ghi chú:** Nếu đã là thành viên Hội đồng quản trị trong nhiệm kỳ trước thì các giấy tờ nhân thân và văn bằng nếu không có gì thay đổi thì không cần phải nộp lại. Chỉ nộp Thư ứng cử, Thư đề cử, Lý lịch trích ngang của cá nhân.

Nếu được đắc cử, tôi xin cam kết thực hiện đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

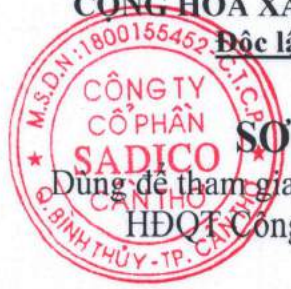
Trân trọng kính chào !

.....Ngày.....tháng.....năm 2019

ỨNG CỬ VIÊN

(ký tên, ghi rõ họ và tên)

***Điều kiện ứng cử Thành viên Hội đồng Quản trị: xem Chương VII, Điều 26, khoản 2 của Điều lệ Công ty CP SADIÇO Cần Thơ ngày 13/06/2018 tại website: sadico.com.vn**



SƠ YẾU LÝ LỊCH

Dùng để tham gia ứng cử, đề cử bổ sung thành viên
HĐQT Công ty cổ phần Sadico Cần Thơ

I. VỀ BẢN THÂN

1. Họ và tên:
2. Giới tính: Nam Nữ
3. Ngày sinh: Nơi sinh:
4. Quốc tịch:
5. CMND/Hộ chiếu số:
Ngày cấp: Nơi cấp:
6. Địa chỉ thường trú:
7. Địa chỉ liên lạc:
8. Số điện thoại liên lạc:
9. Trình độ văn hóa:
10. Trình độ chuyên môn:
11. Quá trình công tác (nêu tóm tắt nơi công tác, chức vụ, nghề nghiệp)
.....
.....
.....
.....
12. Chức vụ, nơi công tác hiện nay:
13. Khen thưởng:
14. Kỷ luật:
15. Hành vi vi phạm pháp luật (nếu có):
16. Số cổ phần sở hữu (tính đến thời điểm hiện tại):
Tổ chức sở hữu:
Cá nhân sở hữu:
17. Những khoản nợ với Công ty (nếu có):
18. Lợi ích liên quan:

Tôi cam đoan những lời khai trên đây là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật.

....., ngày tháng năm 2019

NGƯỜI KHAI



CÔNG TY CỔ PHẦN SADI CO CẦN THƠ
Địa chỉ: 366E Cách Mạng Tháng 8, P. Bùi Hữu Nghĩa, Q.
Bình Thủy, TP. Cần Thơ
Mã số doanh nghiệp: 180015542

PHIẾU BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Họ và tên cổ đông/người được ủy quyền:.....

Tổng số cổ phần:.....

Tổng số cổ phiếu:..... x 01 = phiếu

Danh sách ứng cử viên thành viên HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ		
Stt	Họ và tên	Số phiếu bầu phân bổ cho ứng cử viên
1		
2		
3		
4		
5		

Cần Thơ, ngày/...../2019
Cổ đông/Người được ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên)